

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
Trụ sở chính: số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 024.38572764
Fax: 024.38572751
Mã CK: BT1
Người thực hiện công bố thông tin: Lê Ngọc Diệp
Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
(Công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 03/11/2022 Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương nhận được Quyết định số 52484/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 31/10/2022 của Cục thuế thành phố Hà Nội về việc Xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/11/2022 tại đường dẫn: http://pscl.com/Quan_hệ_cổ_đồng/Công_bố_thông_tin.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐƯỢC UQ CBTT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BẢO VỆ THỰC VẬT
TRUNG ƯƠNG
Đ. ĐÔNG ĐA - TP. HÀ NỘI

Lê Ngọc Diệp

Số: 5248/4/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2022

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 10.19.CPN
Ngày 3 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ quyết định số 03/QĐ-CTHN ngày 04/01/2022 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế lập ngày 27/10/2022; Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 43674/QĐ-CTHN-TTKT4 ngày 06/09/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc thanh tra thuế tại Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung Ương; MST: 0100101611; Địa chỉ: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP Hà Nội;

Căn cứ Kết luận thanh tra thuế số 5248/3 /KL-CTHN-TTKT4 ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4 - Cục thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với Doanh nghiệp có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: **Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung Ương**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP Hà Nội;

- Mã số thuế: 0100101611.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 0100101611 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 05.06.2006, thay đổi lần thứ 5 ngày 22/04/2022;

- Người đại diện theo Pháp luật: Ông Đặng Văn Thông

- Giới tính: Nam; Chức danh: Tổng giám đốc

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

a. Hành vi vi phạm hành chính về thuế:

a.1. Công ty có hành vi kê khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ khai thuế theo quy định tại Điều 7, Chương II, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ;

a.2. Công ty có hành vi khai sai, trốn thuế dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, cụ thể:

- Hạch toán thiếu doanh thu tính thuế TNDN (Doanh thu bán HHDV) theo quy định tại Khoản 2, Điều 8, Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ;
- Hạch toán chi phí đối với Hóa đơn bất hợp pháp, không có giá trị sử dụng;
- Hạch toán một số khoản chi phí không hợp lý, hợp lệ khi xác định nghĩa vụ thuế TNDN theo quy định tại Khoản 2, Điều 9, Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ;

- Kê khai, khấu trừ thiếu thuế TNCN đối với các cá nhân nhận tiền thù lao thuế ngoài, quy định tại Khoản 2, Điều 28, Nghị định 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ.

b. Hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn:

- Không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ có giá trị thanh toán từ 200.000 đồng trở lên cho người mua theo quy định tại Điều 15, Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính Phủ, cụ thể: Năm 2020: 01 hóa đơn, năm 2021 01 Hóa đơn.

+ Công ty có hành vi sử dụng 01 hóa đơn bất hợp pháp theo quy định tại Điều 3, Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính Phủ;

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

- Điểm c Khoản 2 Điều 138 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội; Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

- Điều 15, Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính Phủ;

- Điều 3, Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính Phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a. Các tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính.

b. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm nhiều lần.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính:

- Phạt vi phạm hành chính đối với 04 tờ khai thuế GTGT tháng 12/2020; tháng 3/2021; 09/2021 và tháng 12/2021 theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, mức phạt 27.950.00 đồng (*tiểu mục: 4254*).

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 10, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 1, Điều 16, Nghị

định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp; Mức phạt bằng 20% số thuế khai sai, số tiền: 15.579.207 đồng (Tiểu mục 4254: 12.107.385 đồng; Tiểu mục 4268: 3.471.822 đồng).

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 17, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi trốn thuế, không kê khai và xuất hóa đơn đối với dịch vụ lưu kho hàng dự trữ quốc gia (Tiểu mục 4254); Mức phạt năm 2020 bằng 1 lần thuế, năm 2021 bằng 1,5 lần thuế, số tiền: 48.666.829 đồng.

- Không xử phạt VPHC về hóa đơn đối với hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp và hành vi không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 136, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội do quá thời hiệu;

Tổng số tiền phạt: 92.196.036 đồng (Bằng chữ: Chín mươi hai triệu, một trăm chín mươi sáu nghìn không trăm ba mươi sáu đồng).

b. Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c. Các biện pháp khắc phục hậu quả:

c.1. Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 2 Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 117.312.433 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười bảy triệu ba trăm mười hai nghìn bốn trăm ba mươi ba đồng). Trong đó:

- Thuế TNDN (TM-1052), số tiền 99.953.323 đồng; Trong đó: Năm 2020: 24.642.571 đồng; năm 2021: 75.310.752 đồng.

- Thuế TNCN (TM-1001) năm 2020, số tiền 17.359.110 đồng;

c.3. Tiền chậm nộp phải nộp NSNN: **7.286.490** đồng (Tiểu mục 4918: 4.276.420 đồng; Tiểu mục 4917: 3.010.070 đồng) (Bằng chữ: Bảy triệu, hai trăm tám mươi sáu nghìn, bốn trăm chín mươi đồng) theo quy định tại Khoản 32, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 và Khoản 3, Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế; Tiết a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc Hội và Khoản 2 Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 31/10/2022. Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung Ương có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 01/11/2022 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

c.3. Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyên kỳ sau, số tiền: 2.085.406.028 đồng.

Tổng truy thu, phạt và tiền chậm nộp: 216.794.959 đồng (Bằng chữ: Hai trăm mười sáu triệu, bảy trăm chín mươi tư nghìn, chín trăm năm mươi chín đồng)

c.4. Biện pháp khắc phục hậu quả khác: Buộc lập Hóa đơn theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 10 năm 2022.

Điều 3. Quyết định này được:


1. Giao cho Đặng Văn Thông là đại diện theo pháp luật của tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, Công ty Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung Ương phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội (Cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội);

Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung Ương không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của Pháp luật.

Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung Ương có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của Pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4; Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 9; Phòng Kế khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT4. (8.4) 



Nguyễn Hữu Hùng